



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2025

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số chính sách đối với thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Công văn số 5930/VPCP-KTTH ngày 27/6/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc đề xuất liên quan đến cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng¹; Bộ Tài chính đã chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Đà Nẵng² và các Bộ, cơ quan liên quan³ hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số chính sách đối với thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết).

Căn cứ ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ nội dung dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Thành phố Đà Nẵng mới sau sáp nhập (sau đây gọi là Thành phố) có diện tích tự nhiên gần 12.000 km², dân số trên 3 triệu người; sở hữu 2 sân bay, 2 cảng biển

¹ Các văn bản số 3694/UBND-STC ngày 14/6/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc đề xuất liên quan đến cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng; số 553/UBND-STC ngày 26/7/2025 về việc đề xuất liên quan đến cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Khu Thương mại tự do Đà Nẵng áp dụng tương tự như chính sách của thành phố Hải Phòng và số 778/UBND-STC ngày 02/8/2025 về việc đề xuất liên quan đến cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho KTMTD Đà Nẵng theo Nghị quyết số 136/2024/QH15 của UBND thành phố Đà Nẵng.

² Công văn số 2022/UBND-SCT ngày 15/9/2025 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành đối với chính sách đề xuất áp dụng cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng và Công văn số 2205/UBND-SCT ngày 20/9/2025 về việc đề xuất bổ sung quy định thời gian áp dụng chính sách đặc thù đối với Khu TMTD Đà Nẵng.

³ Các Bộ: Xây dựng (Công văn số 8925/BXD-QHKT ngày 23/8/2025), Khoa học và Công nghệ (Công văn số 4009/BKHCN-CNCNTT ngày 19/8/2025), Nội vụ (Công văn số 6615/BNV-CQĐP ngày 18/8/2025), Công Thương (Công văn số 6296/BCT-KHTC ngày 21/8/2025), Tư pháp (Công văn số 4938/BTP-PLQT ngày 12/8/2025), Nông nghiệp và Môi trường (Công văn 6356/BNMT-KHTC ngày 04/9/2025), Công an (Công văn số 12325/ANKT-ANTCĐT ngày 09/9/2025), Ngân hàng Nhà nước (Công văn số 7217/NHNN-CSTT ngày 19/8/2025) và ý kiến của Bộ Tài chính.

loại 1, có cửa khẩu quốc tế liên vùng và hệ thống giao thông khá đồng bộ, kết nối liên hoàn theo trục Bắc - Nam và Đông – Tây; đưa Đà Nẵng trở thành đô thị lớn hàng đầu cả nước cả về quy mô và vai trò chiến lược. Thành phố hiện có một cấu trúc kinh tế khá toàn diện: công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ hiện đại, công nghiệp chế biến, đồng thời có cả nông nghiệp, thủy sản, sản phẩm làng nghề và những đặc sản địa phương...

Để tiếp tục đưa thành phố phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới, thành phố đang triển khai thực hiện hàng loạt những chủ trương, chính sách lớn như Kết luận số 79-KL/TW ngày 13/5/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 222/2025/QH15 của Quốc hội quy định về việc thành lập, hoạt động, quản lý và cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Trung tâm tài chính quốc tế, bao gồm cả Đà Nẵng (Đà Nẵng được xác định là một trong hai địa điểm chính cùng với Thành phố Hồ Chí Minh để đặt Trung tâm tài chính quốc tế); Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, trong đó, Đà Nẵng đã trở thành địa phương tiên phong được thí điểm triển khai mô hình Khu thương mại tự do (TMTD) và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025.

Tuy nhiên, do đây là mô hình mới, chưa có tiền lệ và chưa được quy định cụ thể trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, nên các cơ chế, chính sách ưu đãi được Quốc hội cho phép tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 vẫn còn mang tính thăm dò, thận trọng, chủ yếu dựa trên khung chính sách dành cho khu kinh tế nói chung, chưa tạo ra sự vượt trội và hấp dẫn thực sự để cạnh tranh trong khu vực, thu hút các nhà đầu tư. Các chính sách ưu đãi vượt trội sẽ quyết định khả năng cạnh tranh, thu hút đầu tư, hình thành hệ sinh thái thương mại – công nghệ – dịch vụ đạt tiêu chuẩn quốc tế, góp phần hiện thực hóa Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Ngày 27/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 226/2025/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng; trong đó Khu TMTD Hải Phòng được cho phép thành lập với nhiều chính sách ưu đãi thông thoáng, vượt trội hơn so với các chính sách tại Nghị quyết số 136/2024/QH15. Do đó, để đảm bảo sự thống nhất về cơ chế, chính sách áp dụng cho các Khu TMTD đã được Quốc hội cho phép thành lập; hỗ trợ thành phố Đà Nẵng trong việc thu hút đầu tư và sớm đưa Khu TMTD Đà Nẵng đi vào hoạt động thì việc rà soát, bổ sung các chính sách cho Khu TMTD Đà Nẵng là hết sức cần thiết.

Căn cứ các quy định tại Điều 16, 17 Nghị quyết số 136/2024/QH15:

- Điểm d khoản 1 Điều 16 quy định Chính phủ có trách nhiệm: “Trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, quyết định theo thẩm quyền những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện thí điểm”;

- Điểm đ khoản 2 Điều 16 quy định: “Đối với những vấn đề có nội dung khác chưa được quy định trong luật và Nghị quyết của Quốc hội, để đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong thu hút nhà đầu tư chiến lược, huy động nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Chính phủ để trình cấp có thẩm quyền các cơ chế, chính sách trình Quốc hội xem xét, quyết định; trong thời gian giữa hai kỳ họp, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Việc xây dựng, ban hành văn bản cụ thể hóa chính sách quy định tại điểm này được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn”

- Khoản 4 Điều 17: “...Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn Nghị quyết này thì việc áp dụng do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.”

Đồng thời, tại Công văn số 5930/VPCP-KTTH ngày 27/6/2025, Văn phòng Chính phủ chuyển Công văn số 4090/UBND-SCT ngày 26/6/2025 của UBND thành phố về việc đề xuất liên quan đến cơ chế chính sách đặc thù áp dụng cho Khu TMTD Đà Nẵng (tương tự chính sách áp dụng cho Khu TMTD Hải Phòng), giao Bộ Tài chính để chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc đề xuất xây dựng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép thành phố Đà Nẵng áp dụng các chính sách cho Khu TMTD Đà Nẵng tương tự chính sách tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 là có cơ sở chính trị và pháp lý rõ ràng, cụ thể.

2. Cơ sở thực tiễn

Đà Nẵng và Hải Phòng đều là hai thành phố lớn trực thuộc Trung ương. Trải qua 65 năm kết nghĩa (1960-2025), quan hệ giữa hai thành phố ngày càng gắn bó chặt chẽ, đạt được một số kết quả tích cực trong hợp tác, hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm phát triển kinh tế - xã hội nên đến nay giữa hai thành phố có nhiều điểm tương đồng với những thế mạnh và tiềm năng phát triển vượt trội, trong đó:

a) Về quy mô diện tích, dân số

Sau hợp nhất, thành phố Hải Phòng (mới) có diện tích 3.194,7 km²; quy mô dân số 4.664.124 người; thành phố Hải Phòng giáp các tỉnh Bắc Ninh, Hưng Yên, Quảng Ninh và Biển Đông. Thành phố Đà Nẵng mới có diện tích tự nhiên 11.859,59 km², là địa phương có diện tích lớn nhất trong 6 thành phố trực thuộc

Trung ương; quy mô dân số 3.065.628 người; Thành phố Đà Nẵng giáp tỉnh Quảng Ngãi, thành phố Huế, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Biển Đông.

Hai thành phố đều hội tụ những điều kiện tiên quyết, phù hợp để lựa chọn làm địa bàn thí điểm thành lập Khu TMTD, cụ thể: (1) vị trí địa kinh tế, chính trị chiến lược⁴ (có cảng biển nước sâu quốc tế, đầu mối giao thông quan trọng của cả nước, kết nối dễ dàng với khu vực và quốc tế); (2) có “hậu phương công nghiệp” vững vàng, tiềm năng lớn hậu thuẫn phía sau, gồm các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung,...

b) Về định hướng phát triển của địa phương

- Định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Xây dựng thành phố Hải Phòng trở thành thành phố cảng biển lớn, đi đầu cả nước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và chuyển đổi số; là động lực phát triển của vùng Bắc Bộ và cả nước; có công nghiệp hiện đại, thông minh, bền vững; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao ngang tầm với các thành phố tiêu biểu ở châu Á.

- Định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: xây dựng thành phố Đà Nẵng hiện đại, giàu bản sắc, con người Đà Nẵng nhân văn, có chất lượng cuộc sống cao cùng cả nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Xây dựng thành phố trở thành đô thị sinh thái và thông minh, là trung tâm thương mại tự do, trung tâm tài chính quốc tế, trung tâm công nghiệp, logistics, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và thành phố du lịch, đáng sống, đẳng cấp khu vực châu Á.

c) Về định hướng phát triển Khu TMTD

Khu TMTD Đà Nẵng và Khu TMTD Hải Phòng được xác định là những khu vực có ranh giới địa lý xác định, được thành lập để thực hiện thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội, mang tính đột phá nhằm thu hút đầu tư, tài chính, thương mại, du lịch, dịch vụ chất lượng cao; thúc đẩy xuất khẩu, công nghiệp, hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Khu TMTD được tổ chức thành các khu chức năng sản xuất- logistics, thương mại dịch vụ, công nghiệp công nghệ số, đổi mới sáng tạo và các loại hình khu chức năng khác theo quy định của pháp luật. Các lĩnh vực định hướng thu hút đầu tư vào Khu TMTD cũng khá tương đồng.

⁴ - TP. Hải Phòng có cảng biển nước sâu quốc tế, đầu mối giao thông quan trọng của cả nước, kết nối dễ dàng với khu vực và quốc tế;

- TP. Đà Nẵng có sân bay quốc tế (Sân bay quốc tế Đà Nẵng tiêu chuẩn 4E và Sân bay Chu Lai được định hướng quy hoạch trở thành Sân bay quốc tế tiêu chuẩn 4F), cảng biển nước sâu, Cửa khẩu quốc tế Nam Giang phục vụ hàng hóa, là cửa ngõ quan trọng của thành phố kết nối với vùng Nam Lào, Đông Bắc Thái Lan thông qua tuyến đường bộ hành lang quốc tế Đông – Tây; đầu mối giao thông quan trọng của cả nước, kết nối dễ dàng với khu vực và quốc tế;

Như vậy, sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội, thành phố Đà Nẵng trở thành thành phố có nhiều tiềm năng, dư địa để phát triển. Nằm ở vị trí trung độ đất nước, là cửa ngõ ra Biển Đông, khu vực châu Á - Thái Bình Dương của miền Trung - Tây Nguyên, kết nối các tuyến giao thông quan trọng (về đường biển, đường bộ, đường sắt, đường hàng không); Đà Nẵng còn là điểm cuối phía đông của Hành lang Kinh tế Đông Tây (EWEC), kết nối với các nước trong khu vực Tiểu vùng Mê Kông mở rộng, cùng với việc nằm trong “Con đường di sản thế giới” làm tăng thêm giá trị chiến lược về kinh tế và du lịch cho thành phố.

Với vị trí địa chính trị thuận lợi và tiềm năng như trên, việc đề xuất một số chính sách thông thoáng, vượt trội tương tự chính sách của thành phố Hải Phòng là thật sự cần thiết nhằm tạo động lực giúp Đà Nẵng phát triển đột phá trong thời gian đến. Khu TMTD của hai thành phố sẽ tận dụng lợi thế vị trí địa lý và hạ tầng để thúc đẩy thương mại, logistics và đầu tư, bổ trợ lẫn nhau trong chiến lược phát triển kinh tế quốc gia, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên bản đồ kinh tế khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhằm mục đích sửa đổi, bổ sung một số chính sách đặc thù đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng tương tự chính sách tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng để thu hút có hiệu quả nhà đầu tư chiến lược và tiềm năng vào Khu TMTD Đà Nẵng, thực hiện Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị quyết

Nghị quyết cho phép thành phố Đà Nẵng áp dụng hoặc lựa chọn áp dụng các chính sách cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng tương tự chính sách tại Nghị quyết số 226/2025/QH15 và được xây dựng trên quan điểm, chỉ đạo sau đây:

a) Bảo đảm tuân thủ các quy định của Hiến pháp; phù hợp với các Kết luận, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội: Kết luận số 79-KL/TW ngày 13/5/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW; Nghị quyết số 136/2024/QH15; phù hợp với cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia ký kết.

b) Chỉ quy định một số cơ chế, chính sách chưa được quy định trong Luật và Nghị quyết số 136/2025/QH15, để đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong thu hút nhà đầu tư chiến lược, huy động nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển Khu TMTD Đà Nẵng thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội; bổ sung các cơ chế, chính sách phù hợp đang được thí điểm tại Khu TMTD Hải Phòng.

c) Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho Thành phố nhằm tăng tính chủ động, sáng tạo, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền thành phố Đà Nẵng, đồng thời đảm bảo nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp của Thành phố. Việc thí điểm ban hành các chính sách mới phải được sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm sự ổn định cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, không ảnh hưởng lớn đến môi trường đầu tư, kinh doanh.

d) Cơ chế, chính sách áp dụng cho Khu TMTD Đà Nẵng phải phù hợp với bối cảnh thực tiễn phát triển của địa phương và khả năng cân đối nguồn lực của Nhà nước, trên cơ sở huy động đa dạng các nguồn lực xã hội để tập trung phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, tạo động lực, đột phá mới cho Thành phố, từng bước giải quyết các điểm nghẽn, thách thức và đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện nhiệm vụ được giao⁵, trên cơ sở đề xuất của UBND thành phố Đà Nẵng⁶, Bộ Tài chính đã có văn bản⁷ gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan có liên quan về nội dung: (i) Các chính sách đề xuất cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng tương tự chính sách tại Nghị quyết số 226/2025/QH15; (2) Báo cáo đánh giá tác động các chính sách đề xuất.

Tiếp thu ý kiến của các Bộ, cơ quan có liên quan⁸, UBND thành phố Đà Nẵng đã tiếp thu, giải trình và hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết⁹. Đồng thời, Bộ Tài chính đã tổ chức họp với UBND thành phố Đà Nẵng vào ngày 19/9/2025 và 25/9/2025 để trao đổi về nội dung liên quan đến việc hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội¹⁰.

Điều 2 khoản 2 Điều 16 Nghị quyết số 136/2024/QH15 quy định “Đối với những vấn đề có nội dung khác chưa được quy định... Việc xây dựng, ban hành văn bản cụ thể hóa chính sách quy định tại điểm này được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn”. Do đó, Bộ Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các Bộ, cơ quan có liên quan, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (văn bản số .../ ngày, tháng, năm 2025) và hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm

⁵ Văn bản số 5930/VPCP-KTTH ngày 27/6/2025 Văn phòng Chính phủ về việc đề xuất liên quan đến cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

⁶ Văn bản số 553/UBND-SCT ngày 26/7/2025 và văn bản số 778/UBND-STC ngày 02/8/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng.

⁷ Văn bản số 12019/BTC-KTĐP ngày 06/8/2025 của Bộ Tài chính.

⁸ Công văn số 14151/BTC-KTĐP ngày 11/9/2025 của Bộ Tài chính.

⁹ Công văn số 2022/UBND-SCT ngày 15/9/2025 gửi Bộ Tài chính về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành; tiếp tục có Công văn số 2205/UBND-SCT ngày 20/9/2025 về việc đề xuất bổ sung quy định thời gian áp dụng chính sách đặc thù đối với Khu TMTD Đà Nẵng.

¹⁰ Tham dự cuộc họp có đại diện Lãnh đạo UBND thành phố Đà Nẵng, Sở Công Thương và các cơ quan chuyên môn liên quan.

pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số chính sách đối với thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 bao gồm 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản về chính sách đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

2.1. Tên gọi của Nghị quyết: Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số chính sách đối với thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội.

Do nội dung dự thảo Nghị quyết chỉ điều chỉnh các nội dung liên quan đến Khu thương mại tự do Đà Nẵng quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 nên việc quy định tên gọi như dự thảo Nghị quyết đã bao hàm đầy đủ nội dung của Nghị quyết, đồng thời phù hợp với yêu cầu tại điểm đ khoản 2 Điều 16 Nghị quyết số 136/2024/QH15.

2.2. Các cơ chế, chính sách áp dụng cho Khu TMTD Đà Nẵng (quy định tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết)

Dự thảo Nghị quyết quy định sửa đổi, bổ sung một số khoản về các cơ chế, chính sách áp dụng cho Khu TMTD Đà Nẵng quy định tại Điều 13 và thời gian thực hiện thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng quy định tại Điều 17 đối với Khu TMTD Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 13:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 do Nghị quyết số 136/2024/QH15 quy định tất cả các khu chức năng trong Khu TMTD Đà Nẵng phải có hàng rào cứng nên việc đề xuất áp dụng chính sách tương tự của Thành phố Hải Phòng để phù hợp với định hướng và thực tế mô hình Khu TMTD Đà Nẵng với nhiều khu chức năng ở những vị trí tách biệt.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 theo hướng điều chỉnh thẩm quyền điều chỉnh, mở rộng ranh giới Khu TMTD thuộc Thủ tướng Chính phủ cho UBND thành phố chủ động quyết định. Đồng thời, Thành phố Đà Nẵng được chủ động tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung trong Khu TMTD Đà Nẵng, đảm bảo phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 quy định chính sách về đất đai đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng tương tự như quy định tại khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15, theo đó, việc giao đất không thông qua đấu thầu, đấu giá quyền sử dụng đất nhằm rút ngắn thời gian giải phóng mặt bằng, hỗ trợ phát triển và tiến tới vận hành nhanh chóng cho Khu TMTD; rút ngắn đáng kể thời gian xúc tiến đầu tư và triển khai dự án nhờ đơn giản hóa quy trình chấp thuận; ổn định chi phí thuê đất.

Mặt khác, quy trình này sẽ đảm bảo minh bạch, rõ ràng và dự báo được kế hoạch tài chính dài hạn khi Ủy ban nhân dân Thành phố phải xây dựng tiêu chí rõ ràng để có thể thu hút nhà đầu tư tốt nhất, cũng như cần quy định khung giá cho thuê cơ sở hạ tầng trong Khu TMTD.

Dự thảo Nghị quyết cũng điều chỉnh quy định kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện thành cấp xã để phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay.

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 tương tự điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15, theo đó trừ các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận đầu tư của Quốc hội theo quy định của Luật Đầu tư, nhà đầu tư thực hiện các dự án trong Khu TMTD Đà Nẵng được thực hiện thủ tục đầu tư đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư trong các ngành, nghề, lĩnh vực sau:

Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn; công nghệ thông tin; công nghệ sinh học; công nghệ vật liệu mới; công nghệ tự động hóa; công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao; công nghiệp mũi nhọn; hạ tầng năng lượng, hạ tầng số; đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, trung tâm hội chợ triển lãm hàng hóa, trung tâm logistics, trung tâm thương mại, cảng cạn, kho hàng hóa và dịch vụ logistic.. Việc đề xuất áp dụng chính sách này sẽ mở rộng lĩnh vực áp dụng cho Khu TMTD Đà Nẵng so với quy định tại Điều 36a của Luật 57/2024/QH15. Hiện tại, Điều 36a chỉ áp dụng thủ tục đầu tư đặc biệt cho các lĩnh vực công nghệ cao, bán dẫn, trung tâm đổi mới sáng tạo và R&D. Trong khi đó, Khu TMTD Đà Nẵng không chỉ tập trung vào các lĩnh vực này mà còn có các ngành chiến lược khác như logistics, thương mại - dịch vụ.

Mặt khác, với thủ tục đầu tư đặc biệt thì quy trình thực hiện dự án đầu tư có khác biệt so với các dự án đầu tư thông thường khác, trong đó lược bỏ khá nhiều các loại giấy phép, thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện đầu tư, chuyển từ cơ chế quản lý từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”, rút ngắn rất lớn thời gian triển khai, thực hiện dự án. Sau khi được thành lập, tổ chức kinh tế thực hiện

dự án đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Ngoài các ưu đãi đầu tư quy định tại khoản này, dự án đầu tư tại các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do còn được hưởng ưu đãi như ưu đãi đầu tư đối với dự án đầu tư tại khu kinh tế theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về đất đai, pháp luật về tín dụng, pháp luật về kế toán và quy định khác của pháp luật có liên quan. Đối với dự án đầu tư đáp ứng điều kiện hưởng các mức ưu đãi đầu tư khác nhau trong cùng một thời gian thì chính sách này cho phép nhà đầu tư được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi cao nhất.

đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 tương tự điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15 do chưa được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15. Việc bổ sung thẩm quyền cho Ban Quản lý Khu CNC và các KCN Đà Nẵng thực hiện cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đối với các dự án thực hiện trong Khu TMTD không phải lấy ý kiến các cơ quan quản lý. Trình tự, thủ tục cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ được thực hiện như trình tự, thủ tục thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh sẽ rút ngắn đáng kể thời gian trong việc cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ.

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 10 theo hướng bổ sung chính sách về cấp thị thực và thẻ tạm trú cho người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, lao động có trình độ cao làm việc trong Khu TMTD Đà Nẵng và vợ chồng con dưới 18 tuổi đi cùng tương tự quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15 và có điều chỉnh theo góp ý của Bộ Công an¹¹. Chính sách này chưa được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 nên đề xuất bổ sung nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các chuyên gia, nhà quản lý đến làm việc trong Khu TMTD Đà Nẵng; khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài đầu tư lâu dài, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội Thành phố.

g) Bổ sung khoản 11 quy định về hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa; Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại thương; Các doanh nghiệp có trụ sở chính và có hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Khu TMTD được niêm yết, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ và thanh toán, nhận thanh toán với nhau bằng ngoại tệ chuyển khoản từ việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ trong Khu TMTD.

Nội dung này chưa được quy định tại Nghị quyết 136/2024/QH15, do vậy trường hợp được áp dụng tương tự khoản 6 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15 sẽ giúp phát triển hoạt động tạm nhập tái xuất, quá cảnh hàng

¹¹ CV số 12325/ANKT-ANTCĐT ngày 9/9/2025 của Cục An ninh Kinh tế, Bộ Công an.

trung chuyển tại cảng biển, cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, giúp phát triển cảng biển, hàng hóa bằng đường hàng không, phát triển hoạt động logistics..., góp phần khuyến khích thu hút nhà đầu tư FDI, hoạt động xuất nhập khẩu.

h) Bổ sung khoản 12 cho phép chi nhánh ngân hàng nước ngoài được mở phòng giao dịch trong Khu TMTD ngoài trụ sở chi nhánh tương tự khoản 7 Điều 10 Nghị quyết số 226/2025/QH15 nhằm giúp đa dạng hoạt động giao dịch tài chính, sản phẩm tài chính trong khu TMTD Đà Nẵng; tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài và các Doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu.

2.3. Về điều khoản thi hành (Điều 2)

a) Khoản 1 Điều 2 quy định: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày

b) Khoản 2 Điều 2 quy định bổ sung việc tổ chức thực hiện đối với Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng theo thẩm quyền: (i) Sơ kết việc thí điểm thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm 2030; tổng kết và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm 2035; (ii) Ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền nhằm điều chỉnh, bổ sung các quy định phù hợp giải quyết những bất cập phát sinh trong thực tiễn quản lý, phát triển Thành phố; (iii) Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Chính phủ kết quả điều chỉnh chính sách đặc thù cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng tại Nghị quyết này để báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV; (iv) Ngoài những chính sách quy định tại Nghị quyết này, nhằm đảm bảo Khu thương mại tự do Đà Nẵng phát triển, cạnh tranh được với khu vực và quốc tế, Ủy ban nhân dân Thành phố nghiên cứu, đề xuất bổ sung các chính sách đặc thù cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng, báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy định các chính sách bổ sung nêu tại điểm này được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn.

c) Quy định về điều khoản chuyển tiếp: Đối với các Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư vào các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, nhà đầu tư được phép đề nghị điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại Nghị quyết này. Dự án được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Nghị quyết này cho đến hết thời gian thực hiện dự án.

3. Về đánh giá thực trạng phát triển kinh tế, xã hội và đánh giá thủ tục hành chính

Đà Nẵng là địa phương đầu tiên trong cả nước được Bộ Chính trị thống nhất chủ trương và Quốc hội cho phép thí điểm thành lập Khu TMTD – một quyết sách mang tính đột phá tại thời điểm tháng 6/2024. Đây là mô hình mới, chưa có tiền lệ và chưa được quy định cụ thể trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, nên các cơ chế, chính sách ưu đãi được Quốc hội cho phép tại Nghị

quyết số 136/2024/QH15 đã được Chính phủ rà soát, báo cáo đánh giá đầy đủ thực trạng phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng, phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đánh giá các thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, bảo đảm bình đẳng giới,... theo quy định. Các cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 đang bắt đầu triển khai, chưa phát sinh các vấn đề mới so với thời điểm ban hành Nghị quyết của Quốc hội.

Ngay khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 về việc thành lập Khu TMTD Đà Nẵng, UBND thành phố Đà Nẵng đã khẩn trương, quyết liệt chỉ đạo triển khai khá nhiều công việc nhằm đẩy nhanh tiến độ thành lập Khu TMTD; trong đó, đã công bố Quyết định thành lập Khu TMTD Đà Nẵng¹²; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Khu TMTD Đà Nẵng nhằm xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm cần triển khai thực hiện; hoàn thiện bộ máy quản lý, nâng cao chất lượng nhân sự; tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư; triển khai các thủ tục về đất đai, quy hoạch; rà soát, lập danh mục các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng từ nguồn vốn ngân sách; tiếp tục nghiên cứu xây dựng các chính sách mới áp dụng vào Khu TMTD Đà Nẵng; đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy định, hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; chuẩn bị nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh, mở rộng ranh giới Khu TMTD Đà Nẵng... Mỗi nhiệm vụ được triển khai đều thể hiện quyết tâm, tinh thần “dám nghĩ, dám làm” của thành phố; việc được bổ sung các chính sách cho Khu TMTD Đà Nẵng đúng thời điểm sẽ là “cú huých”, đảm bảo điều kiện để Khu TMTD Đà Nẵng triển khai hiệu quả trong giai đoạn thí điểm và thực sự trở thành động lực tăng trưởng mới của thành phố, góp phần quyết định thành công của mô hình mới

Trên cơ sở rà soát Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng và đánh giá sơ bộ tình hình phát triển kinh tế xã hội của thành phố Đà Nẵng (sau khi hợp nhất với tỉnh Quảng Nam trước đây) và thành phố Hải Phòng (sau khi hợp nhất với tỉnh Hải Dương trước đây); Có 08 nhóm chính sách (bao gồm 22 chính sách cụ thể) của Khu TMTD Hải Phòng phù hợp để áp dụng cho Khu TMTD Đà Nẵng, trong đó 13/22 chính sách điều chỉnh và 09/22 chính sách bổ sung mới chưa được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15.

4. Về tính tương thích với điều ước quốc tế, bảo đảm yêu cầu về quốc

¹² Tổ chức Lễ công bố Quyết định thành lập Khu TMTD Đà Nẵng vào sáng ngày 22/6/2025 với sự tham dự của hơn 500 đại biểu khách mời. Tại sự kiện, UBND thành phố đã trao Biên bản ghi nhớ đầu tư cho 8 nhà đầu tư chiến lược; trao Thông báo cho phép nghiên cứu đầu tư dự án cho 4 nhà đầu tư quan tâm; xúc tiến việc trao Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – BIDV, đối tác CEH và Chi cục Hải quan Khu vực XII về việc hỗ trợ xây dựng phần mềm hải quan thông minh cho Khu TMTD Đà Nẵng.

phòng, an ninh

Qua rà soát về các Điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, các nội dung được đề xuất tại dự án Nghị quyết đều đảm bảo phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam và không trái với các cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và là thành viên; nội dung dự thảo Nghị quyết đáp ứng yêu cầu về quốc phòng, an ninh.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH

(Các nội dung thay đổi so với dự thảo Nghị quyết gửi xin ý kiến thẩm định)

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết

Dự kiến nguồn nhân lực, tài chính để thi hành Nghị quyết như sau:

- Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho việc tổ chức thực hiện Nghị quyết theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Từ các nguồn lực hợp pháp khác.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

Khi Nghị quyết được ban hành, toàn bộ nội dung của Nghị quyết sẽ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính và thành phố Đà Nẵng và các phương tiện thông tin đại chúng để các cơ quan, tổ chức và người dân biết và thực hiện. Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc thực thi Nghị quyết có hiệu quả.

Các chính sách áp dụng cho Khu TMTD Hải Phòng đã được Quốc hội cho phép triển khai có nhiều ưu đãi thông thoáng, vượt trội; thể hiện ý chí, nguyện vọng của Lãnh đạo Đảng, Chính phủ về tầm nhìn chiến lược trong việc định hướng phát triển của đất nước. Do đó, nhằm tạo sự thống nhất về cơ chế, chính sách áp dụng cho các Khu TMTD đã được Quốc hội cho phép thành lập, tạo cơ hội cạnh tranh công bằng cho các nhà đầu tư khi quyết định đầu tư vào Khu TMTD; đồng thời trước sự cấp thiết phải có các chính sách phù hợp, góp phần hỗ trợ thành phố Đà Nẵng sớm triển khai các hoạt động thu hút đầu tư để kịp triển khai hiệu quả Khu TMTD Đà Nẵng trong thời gian thí điểm, cần ưu tiên đề xuất cho phép Khu TMTD Đà Nẵng được áp dụng chính sách tương tự chính sách của Khu TMTD Hải Phòng trong thời gian sớm nhất.

3. Thời gian dự kiến trình thông qua/ban hành Nghị quyết

Dự kiến trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại kỳ họp tháng 9 để xem xét, thông qua Nghị quyết vào tháng 10/2025.

Đề bảo đảm thời gian xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục quy định

của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội; căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, điểm đ khoản 2 Điều 16 Nghị quyết số 136/2024/QH15 và ý kiến của Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định:

- Phê duyệt hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số chính sách đối với thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15.

- Giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn và phối hợp với các Ủy ban của Quốc hội trong quá trình thẩm tra dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số chính sách đối với thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội. Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; (2) Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo; (3) Bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách trong dự thảo Nghị quyết; (4) Bảng so sánh chính sách (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; bản chụp ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan Trung ương; (6) Tài liệu khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm tài liệu);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ Tư pháp;
- TP. Đà Nẵng: UBND TP, Sở CT, Sở TC;
- Lưu: VT, Vụ KTĐP (MT b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thắng